

Phụ lục III
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /4/2024
của UBND tỉnh Nam Định)*

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên

TT	Tên chất thải	Mã CTNH	Ký hiệu phân loại	Trạng thái (thể tồn tại thông thường)	Khối lượng (kg/năm)
1	Giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	18 02 01	KS	Rắn	24
2	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	NH	Rắn	12
3	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải (phát sinh trong quá trình bảo dưỡng máy móc)	17 02 03	NH	Lỏng	80
4	Than hoạt tính đã qua sử dụng từ quá trình xử lý khí thải	12 01 04	NH	Rắn	100
5	Hộp chứa mực in thải	08 02 04	KS	Rắn	10
6	Mực in thải	08 02 01	NH	Rắn/lỏng	10
Tổng					236

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh

Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh với khối lượng khoảng 1,8 tấn/năm (tương đương 0,15 tấn/tháng), bao gồm: Vải thừa, bao bì thải, chỉ thừa, sản phẩm lỗi hỏng,...

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh với khối lượng khoảng 560 kg/ngày. Thành phần gồm: Giấy vụn, vỏ chai, thức ăn thừa, vỏ hoa quả,...

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại (CTNH)

2.1.1. Thiết bị lưu chứa

Chủ dự án bố trí 06 thùng có nắp đậy để thu gom, lưu chứa CTNH. Các thùng chứa được dán tên loại chất thải, mã CTNH theo quy định.

2.1.2. Kho lưu chứa CTNH

- Chủ dự án thu gom và lưu chứa tại kho chứa CTNH có diện tích 15 m² phía Tây Nam dự án; kho kín có mái che, cửa khóa, biển báo và biển cảnh báo CTNH.

- Chủ dự án ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường

Các loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh được thu gom, phân loại lưu giữ tại kho chất thải rắn công nghiệp có diện tích 50 m² phía Tây Nam dự án và chủ dự án ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải công nghiệp theo quy định.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt

- Chủ dự án bố trí 10 thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt loại có nắp đậy kín, dung tích 100 lít/thùng đặt tại các khu vực dễ phát sinh (văn phòng, nhà xưởng, nhà ăn,...) và đưa vào kho chứa rác thải sinh hoạt có diện tích 07 m² phía Tây Nam dự án trước khi chuyển cho đơn vị thu gom rác thải đưa đi xử lý.

- Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng Đại Phong ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom rác thải sinh hoạt cho các nhà đầu tư thứ cấp hoạt động trong CCN Yên Dương.

3. Yêu cầu chung đối với thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt

Các thiết bị, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo Điều 122, Điều 124, Điều 125, Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường

Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ và phù hợp nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng kế hoạch ứng phó sự cố khác thì phải đảm bảo nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

2. Phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với kho chứa CTNH

- Lập sổ theo dõi tải lượng phát sinh của từng loại CTNH.

- Yêu cầu công nhân thu gom, phân loại, lưu giữ CTNH theo từng loại riêng biệt, tuyệt đối không để CTNH có khả năng tương tác với nhau đặt gần nhau.

- Bố trí thiết bị, dụng cụ phòng cháy chữa cháy (PCCC), vật liệu hấp thụ (cát), xẻng trong kho CTNH để ứng phó khi có sự cố xảy ra.

- Khi có sự cố rò rỉ, phát tán CTNH ra môi trường xung quanh, chủ dự án sẽ thu gom CTNH vào thùng chứa, kho chứa và đưa đi xử lý theo đúng quy định.

3. Phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ

- Chủ dự án xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy và trình cơ quan có chức năng thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy theo quy định.

- Trang bị hệ thống báo cháy, các dụng cụ phòng cháy chữa cháy (như máy bơm nước, vòi xịt nước, bình CO₂, bình bột hoá chất,...) cũng như các tiêu lệnh chữa cháy bố trí tại các vị trí thích hợp, dễ nhìn, thuận tiện cho việc sử dụng khi có sự cố xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra và chấp hành nghiêm chỉnh những quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy cho khu vực kho nguyên liệu và thành phẩm. Diễn tập phòng cháy chữa cháy theo phương án đã được xây dựng./.